

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2025-2026**  
**MÔN: HĐTNH 6**

**\* Nhận biết và xác định những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế.**

<i>Mạch hoạt động</i>	<i>Yêu cầu cần đạt</i>	<i>Nội dung đánh giá</i>	<i>Phương pháp</i>	<i>Công cụ đánh giá</i>	<i>Minh chứng đánh giá</i>
Hoạt động hướng đến bản thân (Hoạt động rèn luyện bản thân)	Nhận biết những khoản cần chi và sử dụng số tiền hợp lý.	<p>Đánh giá các nội dung:</p> <p><b>1. Nhận biết những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế</b>, bao gồm các nội dung chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định những khoản ưu tiên chi.</li> <li>- Lựa chọn giá thích hợp.</li> <li>- Phương tiện: Sản phẩm.</li> <li>- Xác định việc chi tiêu của mình là hợp lý khi số tiền hạn chế.</li> <li>- Thời gian thực hiện.</li> </ul> <p><b>2. Thực hiện hoạt động:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết những khoản cần chi.</li> <li>- Biết sử dụng số tiền hạn chế mình đang có để chi tiêu thích hợp.</li> </ul>	Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (Nội dung trình bày trên giấy A0)	Phiếu đánh giá tiêu chí	Sản phẩm trình bày trên giấy A0 (HS có thể trình bày đáp án bằng sơ đồ tư duy, bảng biểu hoặc bài viết ngắn từ 5-10 câu)
	Quá trình tham gia thực hiện của HS: - HS tích cực tham gia thực hiện - HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong quá trình thực hiện.	- Mức độ tích cực khi tham gia hoạt động ( <i>thời gian, khối lượng công việc...</i> ). - Mức độ hợp tác với các bạn khi thực hiện nhiệm vụ chung ( <i>đề xuất ý kiến, lắng nghe ý kiến, cùng thực hiện nhiệm vụ...</i> )	Quan sát	Thang đánh giá	Bảng ghi chép

# ĐÁNH GIÁ KIỂM TRA CUỐI KỲ I, LỚP 6

## HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP

### I. MỤC TIÊU/YÊU CẦU CẦN ĐẠT ĐÁNH GIÁ

#### 1. Mục tiêu đánh giá

- Xác định mức độ đạt được của học sinh; tạo động lực, thúc đẩy quá trình học tập của học sinh.

#### 2. Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết những khoản cần chi và sử dụng số tiền hợp lý.

- Quá trình tham gia thực hiện của HS:

+ HS tích cực tham gia thực hiện hoạt động;

+ HS hợp tác, phối hợp với các bạn trong thực hiện hoạt động.

### II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Đánh giá các nội dung:

**1. Nhận biết những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế,** bao gồm các nội dung chính:

- Xác định những khoản ưu tiên chi.

- Lựa chọn giá thích hợp.

- Phương tiện: Sản phẩm.

- Xác định việc chi tiêu của mình là hợp lý khi số tiền hạn chế.

- Thời gian thực hiện.

**2. Thực hiện hoạt động:**

- Xác định những khoản ưu tiên chi.

- Xác định việc chi tiêu của mình là hợp lý khi số tiền hạn chế.

**3. Quá trình tham gia thực hiện của HS:**

- Mức độ tích cực khi tham gia hoạt động (*thời gian, khối lượng công việc...*)

- Mức độ hợp tác với các bạn khi thực hiện nhiệm vụ chung (*đề xuất ý kiến, lắng nghe ý kiến, cùng thực hiện nhiệm vụ...*)

### III. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ

Đánh giá, phân tích sản phẩm của học sinh (Sản phẩm trình bày trên giấy A0 (HS có thể trình bày đáp án bằng sơ đồ tư duy, bảng biểu hoặc bài viết ngắn từ 5-10 câu).

### IV. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ

Hương tiết kiệm được 250 000 đồng. Hương dự kiến sẽ mua các món đồ sau: áo khoác vì áo của Hương đã cũ không thể mặc được nữa, đồ dùng học tập, quà tặng sinh nhật em trai và quyển truyện tranh. Hương khảo sát các món đồ cần mua tại 3 cửa hàng có giá như sau:

<div>Cửa hàng</div> <div>Mặt hàng</div>	1	2	3
Áo khoác	150 000 đồng	145 000 đồng	140 000 đồng
Đồ dùng học tập	50 000 đồng	45 000 đồng	55 000 đồng
Quà tặng sinh nhật	45 000 đồng	50 000 đồng	55 000 đồng
Truyện tranh	30 000 đồng	28 000 đồng	29 000 đồng

Biết rằng chất lượng đồ dùng ở các cửa hàng giống nhau. Nếu em là Hương em sẽ chọn mua những món đồ nào và mua ở những cửa hàng nào? Qua tìm hiểu cách sử dụng tiền của Hương em hãy cho biết thế nào là chi tiêu hợp lý khi số tiền hạn chế. Trình bày kết quả thảo luận bằng sơ đồ, bảng hoặc bài viết ngắn.

## V. YÊU CẦU VỀ SẢN PHẨM/TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM

### 1. Nhận biết những khoản chi ưu tiên khi số tiền của mình hạn chế:

- Học sinh nhận biết những khoản cần chi và sử dụng số tiền hợp lý.
- Nội dung chính xác, rõ ràng, khoa học.
- HS trình bày mạch lạc, tự tin.

### 2. Quá trình tham gia:

- Tích cực, chủ động.
- Hợp tác tốt trong nhóm.
- Đóng góp ý tưởng sáng tạo.

## VI. BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

### 1. Xác định loại thiên tai và xử lý tình huống

TT	Tiêu chí	3 điểm	2 điểm	1 điểm
1	Xác định những khoản cần chi	Nêu đúng, rõ ràng các khoản cần chi	Nêu được nhưng còn chưa chính xác	Không nêu được
2	Giải thích, lập luận	Giải thích hợp lý, logic, có dẫn chứng	Giải thích đúng nhưng chưa đầy đủ	Giải thích sai hoặc không có
3	Phương án xử lý thích hợp với số tiền hạn chế	Giải thích rõ ràng, hợp lý những khoản chi đó hợp lý với số tiền hiện có	Giải thích chưa rõ ràng còn chung chung	Giải thích sai hoặc chưa giải thích được
4	Trình bày kết quả	Rõ ràng, mạch lạc, tự tin	Trình bày còn ngập ngừng	Trình bày khó hiểu hoặc sai lệch

Mỗi tiêu chí tối đa 3 điểm → tổng điểm nhóm có thể đạt là 12 điểm.

- Học sinh đạt 7-12 điểm: Đánh giá đạt, dưới 7 điểm: Chưa đạt.

### 2. Phiếu đánh giá hoạt động của học sinh

Họ và tên: ..... Nhóm thực hiện: ..... Lớp: .....

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ		ĐIỂM	HS TỰ ĐÁNH GIÁ	NHÓM ĐÁNH GIÁ
1	Tham gia đóng góp ý kiến (10đ)	Tích cực	10		
		Thỉnh thoảng	5		
		Không tham gia	0		
2	Hoàn thành công việc đúng thời gian, có chất lượng (20đ)	Chất lượng tốt	20		
		Chất lượng	15		
		Chưa chất lượng	10		
		Không hoàn thành	0		
3	Có ý tưởng mới, hay, sáng tạo	Thường xuyên	10		
		Thỉnh thoảng	5		

	<b>đóng góp cho nhóm (10đ)</b>	Không bao giờ	0		
4	<b>Hợp tác tốt với các thành viên khác trong nhóm (10đ)</b>	Tốt	10		
		Bình thường	5		
		Không hợp tác	0		
<b>Tổng điểm</b>			<b>50</b>		

HS đạt từ 25-50 điểm: Đánh giá đạt, dưới 25 điểm: chưa đạt.

\* HS chưa đạt ở nội dung 2 thì đánh giá chưa đạt.